

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 23 – 8 – 2017
“ V/v tranh chấp xin ly hôn ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Trúc Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Trung

Ông Nguyễn Văn Sol

Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Chí Thêm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước.

Trong ngày 23 tháng 8 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 217/2017/TLST-HNGĐ, ngày 29 tháng 5 năm 2017 về tranh chấp “ *Xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 188/2017/QĐXX-ST, ngày 30 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1986 (Có mặt)

Nơi cư trú: ấp Láng Cùng, xã Thạnh Phú, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Tân Hòa, xã Thạnh Phú, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29.5. 2017 và các lời khai tại Tòa án, tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Đ (Nguyên đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh S kết hôn ngày 15 tháng 3 năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh nhiều

mâu thuẫn do không hợp nhau, bất đồng quan điểm và anh S đuổi chị ra khỏi nhà nên đã sống ly thân từ ngày 29.5.2017 đến nay. Gia đình đã hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả, anh S không sửa đổi. Nay chị xin ly hôn với anh S.

Về con chung: Chị và anh S chưa có con chung.

Về tài sản chung: Chị và anh S không có tài sản chung nên không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Chị và anh S không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại các lời khai tại Tòa án, tại phiên tòa anh Nguyễn Văn S trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Đ kết hôn ngày 15 tháng 3 năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Thạnh Phú, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc, không có mâu thuẫn. Tuy nhiên anh sửa xe nhưng chị Đ kêu anh đi ngủ nhiều lần thì anh la chị, nói không ở được thì dọn ra ngoài thì chị Đ dọn đi nên đã sống ly thân từ ngày 29.5.2017 đến nay. Gia đình đã hàn gắn nhiều lần, mẹ anh có ra động viên chị Đ nhưng chị Đ không đồng ý. Nay anh không đồng ý ly hôn với chị Đ mà yêu cầu đoàn tụ.

Về con chung: Anh và chị Đ chưa có con chung.

Về tài sản chung: Anh và chị Đ không có tài sản chung nên không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Anh và chị Đ không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh S đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử vắng mặt anh S theo quy định tại các điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nhận định:

[1] *Về hôn nhân:* Chị Đ và anh S kết hôn ngày 15 tháng 3 năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận. Hội đồng xét xử xét thấy, chị Đ và anh S đã được gia đình hai bên hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả. Từ khi ly thân đến nay, giữa chị Đ và anh S vẫn không có thiện chí để hàn gắn tình

cảm vợ chồng. Do đó, mâu thuẫn của chị Đ và anh S đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Đ, cho chị Đ được ly hôn với anh S theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] *Về con chung*: Chị Đ và anh S xác định chưa có con chung nên không đặt ra xem xét.

[3] *Về tài sản chung*: Chị Đ và anh S thống nhất không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ thu và nợ trả chung*: Chị Đ và anh S xác định không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí hôn nhân và gia đình: Buộc chị Đ phải chịu là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 147, 227, 266, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 9, 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Đ được ly hôn với anh Nguyễn Văn S.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Buộc chị Nguyễn Thị Đ phải chịu số tiền là 300.000 đồng, được đối trừ số tiền chị Đ dự nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0003567 ngày 29 tháng 5 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, chị Đ đã nộp đủ án phí.

Trong trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Nguyễn Văn S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- UBND xã Thạnh Phú;
- Đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ THỊ TRÚC HẰNG